

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:25/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30/6/2023

V/v. Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Quốc Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị M Huyền.

2. Ông Lê Huy Trọng

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2023/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C - sinh năm 1986.

HKTT: Thôn Ước L, xã Tân Ư, huyện Thanh O, TP Hà Nội.

Bị Đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987;

HKTT: Thôn Từ Châu, xã Liên Châu, huyện Thanh O, TP Hà Nội.

Chị C : Có mặt; Anh M: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 20 tháng 3 năm 2023, Nguyên đơn chị Nguyễn Thị C trình bày: Tôi có tìm hiểu và kết hôn với anh Nguyễn Văn M ngày 17/12/2012 tại UBND xã Liên Châu, huyện Thanh O, Hà Nội. Sau khi kết hôn chúng tôi C sống không hạnh phúc ngay sau khi kết hôn, được một vài ngày đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do kết hôn khi được mai mối vì vậy trong

cuộc sống vợ chồng không hiểu và không hòa hợp với nhau, thường xuyên xảy ra cãi cọ, hàng ngày cuộc sống luôn căng thẳng vì vậy được khoảng một tháng thì tôi không chịu đựng được nên đã bỏ về nhà bố mẹ để để sinh sống từ đó cho đến nay không còn quan hệ gì với nhau nữa; Suốt thời gian tôi bỏ về nhà bố mẹ đến nay đã 10 năm tôi và anh M sống ly thân và anh M cũng không gọi tôi về lần nào. Nay tình cảm giữa tôi và anh M không còn tôi đề nghị tòa cho ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con C: Vợ chồng chưa có con C

Về tài sản C: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết anh M đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc kiểm tra chứng cứ và hòa giải; Tòa án đã triệu tập anh M đến làm việc, tuy nhiên anh M có đề nghị Tòa án cho anh M được vắng mặt trong phiên hòa giải cũng như vắng mặt tại phiên tòa. Anh có ý kiến không đồng ý ly hôn và thừa nhận anh và chị C đã sống ly thân 9-10 năm nay nhưng do bản thân có lý do riêng nên anh không đồng ý ly hôn.

Nay chị C yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn. Tại phiên tòa, chị C vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn M – Anh M mặc dù đã được triệu tập nhưng vắng mặt và tại phiên tòa hôm nay vắng mặt.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành giải quyết vụ án đúng với qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa cho ly hôn; Về con C: Chưa có nên không xem xét; Về tài sản C: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn M đều đã nhận biết được Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Ngày 30 tháng 6 năm 2023 anh M xin vắng mặt nên Tòa áp

dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn M trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 17/12/2012 tại UBND xã Liên Châu, huyện Thanh O, Hà Nội. Hôn nhân là hợp pháp; Sau khi kết hôn vợ chồng C sống với nhau không hạnh phúc ngay từ khi mới kết hôn và thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp với nhau, thường xuyên xảy ra cãi cọ, cuộc sống luôn căng thẳng vì vậy ở được khoảng một tháng thì chị C bỏ về nhà bố mẹ để đẻ sinh sống từ đó cho đến nay không còn quan hệ gì với nhau nữa; Suốt thời gian chị bỏ về nhà đến nay đã 10 năm anh M cũng không gọi chị về lần nào. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh M nên xin được ly hôn.

2. Về con C: Vợ chồng chưa có con C.

3-Về tài sản C: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Xét mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn M là trầm trọng, đời sống C không có và không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị C xin ly hôn- Anh M không đồng ý vì lý do riêng (bản thân gia đình anh theo đạo); Tuy nhiên sau khi kết hôn được khoảng thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn và chị đã bỏ về nhà ngay để sinh sống từ đó cho đến nay và không còn quan hệ tình cảm gì với anh M nữa . Vì vậy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị C, xử cho ly hôn để các bên ổn định cuộc sống.

Về con C: Vợ chồng chưa có con C nên không xét.

Về tài sản C: Chị C, anh M không yêu cầu nên không xét.

Về án phí: Chị C phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51,56 Luật Hôn nhân gia đình năm 20014; Xử:

Chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Nguyễn Văn M.

- *Về con C:* Vợ chồng chưa có con C.

- *Về tài sản C:* Không xem xét.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ chị C đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0054110 ngày 03 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh O;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Quốc Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

